

tương quan hợp lý giữa việc phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, vùng kinh tế động lực, cực tăng trưởng, các địa phương có số thu lớn, có tỷ lệ điều tiết cao về ngân sách trung ương với việc **ưu tiên vùng Trung du và miền núi Bắc bộ, vùng Tây Nguyên**, các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, **vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn** khác để góp phần thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các vùng miền trong cả nước”.

Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới thuộc Bắc Tây Nguyên với 43 dân tộc cùng sinh sống, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm gần 54% dân số toàn tỉnh. Kon Tum có diện tích đạt khoảng 9.677,3 km², xếp thứ 8 trong danh sách các tỉnh có diện tích lớn nhất Việt Nam. So với các địa phương khác trong khu vực Tây Nguyên và cả nước, Kon Tum còn khó khăn nhiều mặt, thu ngân sách hằng năm thấp, chỉ đáp ứng được 40% nhiệm vụ chi; hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực và khả năng huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế. Để tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như rút ngắn khoảng cách về trình độ phát triển với các địa phương khác trong vùng và cả nước, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, xem xét điều chỉnh một số tiêu chí tính điểm tại điểm c, khoản 2, Điều 9, cụ thể như sau:

- Về tiêu chí dân số: đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thành “Số dân trung bình và **tỷ lệ** người dân tộc thiểu số của các địa phương (*trừ thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh*).

- Về tiêu chí diện tích: đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thành “Diện tích đất tự nhiên, diện tích **đất nông nghiệp**, tỷ lệ che phủ rừng của các địa phương”.

- Về tiêu chí bổ sung:

- + Tiêu chí khu vực chịu tác động của công trình quốc phòng và khu vực quân sự nhóm đặc biệt chưa được xác định rõ ràng, cụ thể tại quyết định của cấp có thẩm quyền, do đó, đề nghị xem xét không đưa tiêu chí này vào tiêu chí tính điểm. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung tiêu chí “**huyện nghèo**” vào tiêu chí tính điểm.

- + Đề nghị điều chỉnh “Tiêu chí ưu tiên địa phương theo các Nghị quyết của Quốc Hội” thành “Tiêu chí ưu tiên địa phương, **vùng** theo các Nghị quyết của Quốc Hội”.

3. Tại điểm d, khoản 1, Điều 9, dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương giai đoạn 2026-2030, đề nghị điều chỉnh như sau: “Bổ

trí cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này, trong đó, ưu tiên đầu tư các công trình, dự án lớn, có tính liên vùng, ~~liên quốc gia, quốc tế~~, mang tính lan toả, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của địa phương, ~~vùng, quốc gia~~". Đối với việc ưu tiên bố trí các dự án "**liên quốc gia, quốc tế**" đề nghị điều chuyển lên khoản 6, Điều 4 nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, SKHĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TUQ. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**



hanh
Ngô Việt Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2815 /UBND-TH

Lai Châu, ngày 19 tháng 7 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhận được Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo và xin tham gia một số ý kiến như sau:

1. Quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9:

Đề nghị bổ sung nội dung: *Ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn còn thiếu của các dự án thuộc danh mục của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030.*

Lý do: Theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công quy định các địa phương được phép quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước. Thực tế trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 có một số dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, thực hiện và bố trí vốn trong 2 kỳ trung hạn 2021-2025 và 2026-2030 do đó cần ưu tiên bố trí vốn cho các dự án này để hoàn thành theo đúng chủ trương đầu tư, tránh nợ đọng xây dựng cơ bản, sau đó mới đến việc ưu tiên bố trí vốn cho các dự án mới.

2. Tại điểm 1 khoản 10 Điều 3 đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bỏ chữ “quốc gia”, tại cụm từ “dịch vụ quốc gia dùng chung” theo đó sửa lại điểm 1 khoản 10 Điều 3 như sau:

“l) Công nghệ thông tin: hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng và Nhà nước; hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu; các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ dùng chung; an toàn, an ninh mạng; vi mạch bán dẫn; trí tuệ nhân tạo;”

Lý do: Bỏ chữ “*quốc gia*”, tại cụm từ “*dịch vụ quốc gia dùng chung*” để xác định các ứng dụng, dịch vụ dùng chung các cấp đều có thể sử dụng bằng nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh: V1;
- Lưu: VT, Th1, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lương

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 6040 /UBND-KT

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của
UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và
định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn
2026-2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 18 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030; UBND tỉnh Nghệ An có ý kiến như sau:

1. Tại mục (ii) điểm b khoản 2 Điều 5 - cơ cấu phân bổ vốn ngân sách trung ương, đề nghị bổ sung nội dung: phân bổ cho các địa phương theo các Nghị quyết cơ chế chính sách đặc thù phát triển các tỉnh đã được Quốc hội ban hành.

Lý do: Tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 137/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An: ***"Tỉnh Nghệ An được phân bổ thêm 50% số vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 để đầu tư cho các dự án trọng điểm trên địa bàn Tỉnh và phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn miền Tây Nghệ An."*** Do đó, để có nguồn lực bảo đảm thực hiện đúng Nghị quyết của Quốc hội, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung nội dung này vào mục (ii) điểm b khoản 2 Điều 5. Trường hợp chỉ đưa vào tiêu chí tính điểm như Điều 9 dự thảo sẽ không thể xác định được số điểm để bảo đảm tương ứng với mức tăng thêm bằng ***50% số vốn*** như Nghị quyết 137/2024/QH15 đã ban hành.

2. Tại Điều 6 quy định về vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương nước ngoài, đề nghị sửa lại thành: ***"vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương (vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài)"*** để bảo đảm theo đúng các nội dung quy định tại Luật Đầu tư công năm 2019.

Đồng thời tại gạch đầu dòng thứ 2, tiết b, khoản 2 Điều 6, đề nghị bỏ cụm từ ***"dự án đã được phê duyệt đề xuất dự án"*** để bảo đảm theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công về điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn là ***"dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư"***.

3. Tại tiết a khoản 1 Điều 9 đề nghị bổ sung vùng Bắc trung Bộ và duyên hải miền Trung.

Lý do: Vùng Bắc trung Bộ và duyên hải miền Trung là dải đất dài và hẹp, hằng năm thường xuyên xảy ra thiên tai, bão, lũ; đặc biệt lũ ở miền trung thường gây ngập lụt trên diện rộng làm nhiều địa bàn bị chia cắt, cô lập, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản cho người dân trong khu vực, khó khăn trong việc ứng cứu, hỗ trợ. Vì vậy, việc đề xuất bổ sung là cần thiết nhằm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là đối với những địa phương trong vùng thường xảy ra lũ lụt hằng năm.

4. Tại khoản 2 Điều 10, đề nghị điều chỉnh “*tập trung* đầu tư vào các công trình, dự án có tính liên tỉnh, liên huyện” thành “*ưu tiên* đầu tư vào các công trình, dự án có tính liên tỉnh, liên huyện, *liên xã*”

Lý do: thay từ “*tập trung*” thành “*ưu tiên*” để thống nhất với các nội dung tại Điều 6, Điều 8 của dự thảo. Bổ sung từ “*liên xã*” để phù hợp với nguyên tắc phân bổ nguồn ngân sách địa phương bao gồm ngân sách của cả 3 cấp: tỉnh, huyện, xã.

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND tỉnh Nghệ An, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (KT) UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KT (Ngũ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3854 /UBND-TH

Lào Cai, ngày 18 tháng 7 năm 2024

V/v tham gia ý kiến Dự thảo
Nghị quyết của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu
chí và định mức phân bổ vốn đầu
tư công nguồn ngân sách nhà
nước giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030; UBND tỉnh Lào Cai cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, tham gia một số nội dung như sau:

Tại điểm c, mục 2, Điều 9 của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bổ sung các tiêu chí để làm cơ sở cho phân tính điểm định mức phân bổ cho các dự án thuộc các ngành, lĩnh vực của địa phương. Các tiêu chí đề nghị bổ sung là:

- (1) Địa phương có Khu du lịch quốc gia.
- (2) Địa phương có Khu kinh tế cửa khẩu trên 10.000 ha.
- (3) Tiêu chí ưu tiên địa phương theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

Lý do đề nghị:

- Đối với địa phương có Khu du lịch quốc gia, Khu kinh tế cửa khẩu trên 10.000 ha: Trong giai đoạn tới việc phát triển du lịch và kinh tế cửa khẩu vẫn là định hướng lớn trong phát triển kinh tế xã hội của Trung ương và của các địa phương. Tuy nhiên để phát triển được các lĩnh vực này nguồn lực đầu tư của các địa phương còn rất hạn chế, cần được sự hỗ trợ từ ngân sách Trung ương có mục tiêu để tạo động lực và thu hút các nguồn vốn xã hội đầu tư mạnh vào các lĩnh vực này, tạo “mũi nhọn” trong phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và của cả nước. Thực tế tại tỉnh Lào Cai có Khu du lịch quốc gia Sa Pa (được Thủ tướng Chính phủ công nhận tại Quyết định số 266/QĐ-TTg ngày 20/3/2023 về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Sa Pa - thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai đến năm 2040) và Khu kinh tế cửa khẩu có diện tích 15.929,8 ha (tại Quyết định số 1627/QĐ-TTg ngày 23/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai - tỉnh Lào Cai đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050). Tuy nhiên giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực cho tỉnh Lào Cai để đầu tư cho các nội dung trên rất hạn chế, do vậy chưa khai thác được hết các tiềm

năng, lợi thế để phát triển. Vì vậy đề nghị trong giai đoạn 2026-2030 bổ sung các tiêu chí trên vào định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương cho địa phương.

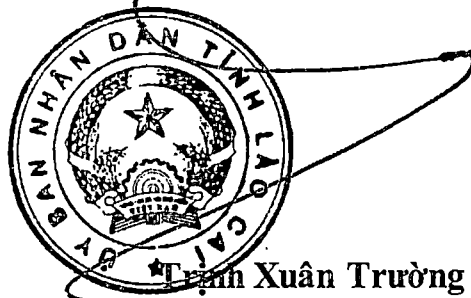
- Đối với tiêu chí ưu tiên địa phương theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Hiện nay, Bộ Chính trị đã ban hành 06 Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh cho 06 vùng. Riêng đối với vùng Trung du, miền núi Bắc Bộ, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng trung du miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó xác định: “Xây dựng Lào Cai trở thành một trong những cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng trong phát triển kinh tế vùng. Đồng thời, đưa Lào Cai trở thành trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam Trung Quốc”. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu trên trong khi nguồn lực đầu tư của các địa phương còn rất hạn chế, cần được sự hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030.

Trên đây là ý kiến tham gia của UBND tỉnh Lào Cai về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh;
- Như trên;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, XD, TH2,3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1554 /SKHĐT-THQH
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị
quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội về nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn
2026-2030

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại văn bản số 2474/UBND-KTTH ngày 11/7/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu tại văn bản số 5351/BKHĐT-KTĐPLT ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Sau khi nghiên cứu và trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Tài chính (gửi kèm), Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh tham gia một số ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Về quy định ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 tại Điều 3 Dự thảo Nghị quyết

2.1. Để đảm bảo thống nhất các ngành, lĩnh vực theo quy định tại dự thảo Nghị quyết và mục lục ngân sách nhà nước theo loại, khoản khi nhập trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS) đề nghị xem xét quy định ngành, lĩnh vực tại Nghị quyết thống nhất với quy định phân loại mục lục ngân sách nhà nước theo loại, khoản tại Điều 3, Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính.

2.2. Tại điểm m, khoản 10, Điều 3 của Dự thảo Nghị quyết quy định quy hoạch là lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính tham mưu Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét hướng dẫn chi tiết nguồn vốn thực hiện quy hoạch theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

2.3. Đề nghị điều chỉnh điểm n, khoản 10, Điều 3 thành: “*Công trình công cộng tại các đô thị và nông thôn*”.

2.4. Đề nghị bổ sung vào khoản 10, Điều 3 nội dung: “Các công trình hạ tầng khác”.

2. Về quy định tại Điều 5 Dự thảo Nghị quyết

Tại tiết (i), điểm b, khoản 2, Điều 5, đề nghị sửa thành: “*Dành tối đa không quá 30% để bổ sung có mục tiêu cho địa phương và được phân bổ theo ngành, lĩnh vực trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc giai đoạn 2026 - 2030 không thấp hơn giai đoạn 2021 - 2025 (không bao gồm vốn các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài).*”

3. Về quy định tại Điều 9 Dự thảo Nghị quyết

Tại khoản 2, điều 9: đề nghị bổ sung tiêu chí về “tỷ lệ đô thị hóa” để hỗ trợ các tỉnh là động lực phát triển.

4. Về quy định vốn đầu tư công ngân sách địa phương tại Điều 10 Dự thảo Nghị quyết

4.1. Tại khoản 3, Điều 10 Dự thảo, đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung thành:

“3. Tập trung ưu tiên, bố trí theo cam kết vốn ngân sách địa phương đối với Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, tư pháp, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hạ tầng số, giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, sạt lở bờ sông, bờ biển, hạn hán xâm nhập mặn, nước biển dâng, đảm bảo an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chuyển đổi xanh, các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.”

Nguyên nhân: Do việc yêu cầu bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương theo chủ trương đầu tư sẽ dẫn đến lãng phí nguồn lực vốn đầu tư công. Tại bước phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, tổng mức đầu tư được tính toán trên cơ sở khái toán; Tiếp đến, bước phê duyệt dự án đầu tư thì tổng mức đầu tư thường sẽ thấp hơn tổng mức đầu tư tại bước phê duyệt chủ trương đầu tư; Sau đó, chủ đầu tư sẽ tiếp tục lập dự toán, đấu thầu, quyết toán dự án, các bước này thường cũng làm giảm tổng mức đầu tư phải thực hiện của dự án.

Vì vậy, ngay từ đầu kỳ, việc sử dụng ngân sách địa phương bố trí đủ vốn theo chủ trương đầu tư được duyệt sẽ làm lãng phí nguồn lực, giảm khả năng và tỷ lệ giải ngân vốn, phát sinh thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn (đối với các dự án sử dụng ngân sách trung ương sẽ phải thực hiện rất nhiều bước, nhiều thời gian), thiếu nguồn lực để bố trí cho các dự án, nhiệm vụ chi khác.

4.2. Tại Khoản 4 Điều 10 của dự thảo Nghị quyết đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2026 được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước, dự kiến nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có), phù hợp với định hướng mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội của năm 2026; kết quả thực hiện dự toán ngân sách của địa phương năm 2024, ước thực hiện năm 2025. Đồng thời đảm bảo bù đắp trượt giá, có hệ số điều chỉnh tăng áp dụng với các địa phương tư cân đối, có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương.”

4.3. Tại Khoản 5 Điều 10 của dự thảo Nghị quyết đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:

“Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2027 đến năm 2030 được xác định từng năm trên cơ sở tốc độ tăng trưởng bình quân 05 năm vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương so với vốn đầu tư công năm 2026 (không bao gồm số thu sử dụng đất, xố số kiến thiết theo báo cáo của các địa phương), đảm bảo bù đắp trượt giá và phù hợp với tốc độ tăng thu NSNN trên địa bàn mỗi địa phương.”

5. Nội dung khác

Đề nghị bổ sung các chương trình, dự án văn hóa vào nội dung quy định tại khoản 6, Điều 4, điểm a, khoản 1, Điều 5 và khoản 3, Điều 10 dự thảo Nghị quyết.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh trân trọng báo cáo./. *Ng*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: ĐTG, KTĐN;
- Lưu: THQH, VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Xuân

Ký bởi: SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
Ngày ký: 18-07-2024 18:03:07 +07:00

Số: 2892 /SKHĐT-TH
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về
nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn
2026-2030

Long An, ngày 17 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Công văn số 7044/UBND-KTTC ngày 16/7/2024 của UBND tỉnh Long An ủy quyền Sở Kế hoạch và Đầu tư ký văn bản góp ý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Long An, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

Tỉnh Long An cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 và có một số ý kiến đóng góp như sau:

- Tại Điều 3, Chương II quy định ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030:

+ Đề nghị bổ sung thêm lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch. Lý do: Để cho các địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch theo quy hoạch tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương đầu tư cho các dự án đầu tư công khác.

+ Tại điểm n dự thảo ghi “công trình công cộng tại các đô thị”, đề nghị ghi lại thành “hạ tầng kinh tế kỹ thuật, công trình công cộng tại các đô thị, khu tái định cư”. Lý do: để các địa phương thuận lợi trong việc thực hiện các dự án khu tái định cư phục vụ cho các dự án đầu tư khác có bồi thường, giải phóng mặt bằng và hạn chế phải giải trình cơ quan thanh tra, kiểm toán trong quá trình thực hiện các dự án.

+ Tại điểm o dự thảo ghi “cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách”, đề nghị ghi lại thành “cấp vốn điều lệ hoặc ủy thác vốn cho các ngân hàng chính sách”. Lý do: Các ngân hàng chính sách do trung ương thành lập nên việc cấp vốn điều lệ chỉ thực hiện được ở cấp trung ương, ở cấp địa phương không thực hiện cấp vốn điều lệ

cho ngân hàng chính sách mà chỉ thực hiện ủy thác vốn cho ngân sách chính sách để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ cho vay theo các chương trình, chính sách của nhà nước.

+ Đề nghị bổ sung đối tượng đầu tư công là mua sắm nguyên vật liệu, vật tư để thực hiện các dự án. Lý do: hiện nay tỉnh Long An thực hiện Đề án thí điểm hỗ trợ xi măng cho cấp huyện, cấp xã thực hiện dự án giao thông nông thôn, cứng hóa kênh mương nông thôn, nội đồng...; trong đó ngân sách cấp trên chỉ hỗ trợ mua sắm xi măng (nhưng chưa được quy định là đối tượng đầu tư công khi lập dự án mua sắm xi măng), cấp huyện mua sắm vật tư như cát, đá (nhưng chưa được quy định là đối tượng đầu tư công) và cấp xã vận động nhân dân hiến đất, ngày công hoặc đóng góp kinh phí thuê nhân công để thực hiện hoàn chỉnh dự án (chủ yếu là dự án phục vụ mục tiêu xây dựng nông thôn mới).

- Tại Điều 10, Chương II, quy định vốn đầu tư công ngân sách địa phương:

+ Đề nghị bổ sung nội dung: Giao HĐND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 (nhất là việc sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ đầu tư theo phân cấp).

+ Đề nghị bổ sung nội dung quy định về sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi của ngân sách địa phương.

- Tại khoản 2 Điều 9, Chương II, đề nghị bổ sung phương pháp tính điểm, trọng số tính điểm từng tiêu chí để thuận lợi, rõ ràng trong cách tính điểm cho từng địa phương.

Với nội dung trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT-TH/Lâm.

GIÁM ĐỐC



Trương Văn Liếp

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 1170 /STC-TCĐT

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp Công văn số 1506/SKHĐT-THQH ngày 12/7/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, sau khi nghiên cứu dự thảo Sở Tài chính tham gia một số ý kiến như sau:

1. Tại Điểm m Khoản 10 Điều 3 của dự thảo Nghị quyết quy định quy hoạch là lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030. Do vậy, Sở Tài chính đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét hướng dẫn chi tiết nguồn vốn thực hiện quy hoạch theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

2. Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030

Để đảm bảo thống nhất các ngành, lĩnh vực theo quy định tại dự thảo Nghị quyết và mục lục ngân sách nhà nước theo loại, khoản khi nhập trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS) đề nghị xem xét quy định ngành, lĩnh vực tại Nghị quyết thống nhất với quy định phân loại mục lục ngân sách nhà nước theo loại, khoản tại Điều 3, Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính.

3. Tại Khoản 4 Điều 10 của dự thảo Nghị quyết đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2026 được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước, dự kiến nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có), phù hợp với định hướng mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội của năm 2026; kết quả thực hiện dự toán ngân sách của địa phương năm 2024, ước thực hiện năm 2025. Đồng thời đảm bảo bù đắp trượt giá; có hệ số điều chỉnh

tăng áp dụng với các địa phương tư cân đối, có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương.”

4. Tại Khoản 5 Điều 10 của dự thảo Nghị quyết đề nghị xem xét sửa đổi, bổ như sau:

“Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2027 đến năm 2030 được xác định từng năm trên cơ sở tốc độ tăng trưởng bình quân 05 năm vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương so với vốn đầu tư công năm 2026 (không bao gồm số thu sử dụng đất, xố số kiến thiết theo báo cáo của các địa phương), đảm bảo bù đắp trượt giá và phù hợp với tốc độ tăng thu NSNN trên địa bàn mỗi địa phương.”

Trên đây ý kiến của Sở Tài chính, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Sở Tài chính
Tỉnh Bắc Ninh
17-07-2024 10:59:40 +07:00

Nguyễn Như Hùng

TH

**VĂN PHÒNG
CHỦ TỊCH NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 706 /VPCTN-QTTV

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024

V/v dự thảo Nghị quyết của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc,
tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu
tư công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 33745
ĐẾN Ngày: 16.7.2024

Chuyển:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Số và ký hiệu HS:

Phúc Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, Văn phòng Chủ tịch nước có ý kiến như sau:

Văn phòng Chủ tịch nước đồng ý với bản dự thảo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trân trọng thông báo để Quý Vụ được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ QTTV.

**TL. CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN TRỊ - TÀI VỤ**



Lê Xuân Khánh

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 1538 /SKH-THQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Nông, ngày 11 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý Dự thảo Nghị quyết của UBTV Quốc
hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai
đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5054/BKHĐT-TH ngày 01/7/2024 về việc dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh Đắk Nông đã “*Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, có ý kiến đối với dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản nêu trên đảm bảo thời gian quy định*” tại Công văn số 3807/UBND-KT ngày 02/7/2024.

Qua rà soát, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông thống nhất các nội dung của Dự thảo chỉ thị.

Trên đây là ý kiến của tỉnh Đắk Nông, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, THQH (Hương).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Dương

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1695 /VHL-KHTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí
và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có ý kiến như sau:

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 do Quý Bộ soạn thảo và không có ý kiến gì thêm.

Trân trọng cảm ơn./.



Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC. N.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Giang

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4098 /BNV-KHTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước giai
đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời văn bản số 5351/BKHĐT- TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 – 2030, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Thông nhất với Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 – 2030 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Vũ Chiên Thắng;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
NỘI VỤ TRƯỞNG


Vũ Chiên Thắng

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1691/TLĐ-TC

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2024

V/v dự thảo Nghị quyết của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu
chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công
ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 9/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nêu rất cụ thể, chi tiết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 cho từng nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thống nhất với Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì dự thảo.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam báo cáo đề Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

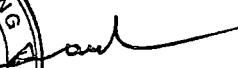
Nơi nhận: 

- Như trên;
- TT ĐCT (để b/c);
- Lưu: VT, TC.



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 




Phan Văn Anh

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Số : 3958 -CV/TWĐTN-VP

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2024

"V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030"

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN

Số: 3.4.6.01....

Ngày: 19.7.2024

Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Trung ương Đoàn trân trọng gửi ý kiến tham gia để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định.

Trân trọng cảm ơn.

TL. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

CHÍNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT BBT TW Đoàn (để b/cáo);
- Lưu VP



Nguyễn Quốc Huy

**UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1640 /SKHĐT-TH

Thái Bình, ngày 18 tháng 07 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Nghị quyết của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu
chí, định mức phân bổ vốn đầu tư
công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2631/UBND-KT ngày 11/7/2024 về việc tham gia ý kiến về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030;

Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Bình nhất trí với các nội dung trong dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Bình trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC



Thái Thị Thu Hường

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8555 /UBND-KTNS
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội về
nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn
2026-2030

Đồng Nai, ngày 22 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 09 tháng 7 năm 2024 về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030; Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.



Võ Tấn Đức

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1939/SKHĐT-TH

Bình Định, ngày 18 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội về nguyên
tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 5531/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư, Văn bản số 5271/UBND-VX ngày 10/7/2024 của UBND tỉnh
về việc góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên
tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách
nhà nước giai đoạn 2026-2030 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo, Sở Kế
hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định tham gia một số ý kiến như sau:

1. Về số ký hiệu của Nghị quyết: Đề nghị chỉnh sửa số ký hiệu của Nghị
quyết từ “*Nghị quyết số /2024/UBNTVQH15*” thành “*Nghị quyết số
/2024/NQ-UBNTVQH15*”.

2. Về căn cứ ban hành:

- Đề nghị điều chỉnh nội dung “*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số
83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số
59/2020/QH14*” thành “*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm
2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 15 tháng 7 năm 2020*”.

- Đề nghị điều chỉnh nội dung “*Căn cứ Luật Đầu tư công số
39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số
64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15*” thành “*Căn
cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư theo phương thức
đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17
tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công,
Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật
đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật
thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022*”.

3. Về ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030:

Tại Khoản 1. Quốc phòng và Khoản 2. An ninh và trật tự, an toàn xã hội đều có nội dung “*ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị chuyên trách Trung ương và địa phương theo phân cấp*”. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh để tránh trùng lặp.

4. Về nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030:

Đề nghị bổ sung nội dung quy định về mức hỗ trợ vốn từ ngân sách trung ương cho các dự án do địa phương quản lý, cụ thể:

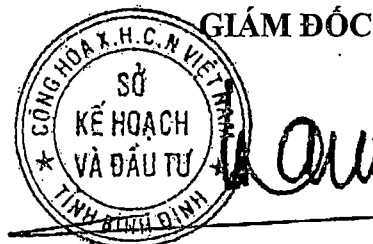
“Đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 được ngân sách trung ương hỗ trợ 100%, bao gồm: vốn chuẩn bị đầu tư, vốn đền bù giải phóng mặt bằng, vốn xây lắp, trang thiết bị và các chi phí khác có liên quan trong tổng mức đầu tư được duyệt theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cần thiết và có khả năng cân đối được ngân sách, các địa phương có thể bố trí vốn cân đối ngân sách địa phương hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng... cho một số dự án cụ thể.”.

Nội dung này đã được quy định tại ghi quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên trong giai đoạn 2021-2025 lại không quy định nội dung này, gây khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án có sử dụng vốn ngân sách trung ương.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, TH.



Lê Hoàng Nghi



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao Bằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1802/UBND-TH

Cao Bằng, ngày 17 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý kiến đối với dự thảo
Nghị quyết của UBND tỉnh về
nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn
NSNN giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030. Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Cao Bằng có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết được gửi kèm theo Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 01/7/2024.

2. Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau:

Tại điểm c khoản 2 Điều 9. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương giai đoạn 2026-2030:

*** Về tiêu chí ưu tiên địa phương:**

- Dự thảo ghi: "Tiêu chí ưu tiên địa phương theo các Nghị quyết của Quốc hội"

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung: "Tiêu chí ưu tiên địa phương theo các Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội"

*** Về hệ thống các tiêu chí bổ sung:**

- Trong dự thảo xác định tiêu chí bổ sung để tính điểm phân bổ vốn cho địa phương gồm 04 tiêu chí: (i) Tiêu chí xã ATK; khu vực chịu tác động của công trình quốc phòng và khu vực quân dự nhóm đặc biệt; xã đặc biệt khó khăn vùng III; (ii) Tiêu chí các xã, đảo, xã biên giới đất liền; (iii) Tiêu chí vùng; (iv) Tiêu chí ưu tiên địa phương.

- Đề nghị xem xét bổ sung thêm 01 tiêu chí: Tiêu chí đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giảm sau khi sắp xếp theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021.

Lý do bổ sung: Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 không quy định việc ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính như quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030¹. Theo đó, đến thời điểm hiện tại sau gần 4 năm kể từ thời điểm thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14², tỉnh Cao Bằng chưa nhận được sự **hỗ trợ từ ngân sách trung ương để hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản** phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính.

Do vậy, để đảm bảo nguyên tắc công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư công nêu tại điểm c khoản 1 Điều 9 của dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh Cao Bằng kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung "*Tiêu chí đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giảm sau khi sắp xếp theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14*" vào hệ thống các tiêu chí bổ sung để tính điểm phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSTW bổ sung có mục tiêu cho các địa phương.

Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh Cao Bằng, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

[Chữ ký]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Chữ ký]

Hoàng Xuân Ánh

¹ Ngân sách trung ương hỗ trợ một lần cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhận bổ sung cân đối ngân sách với định mức 20 tỷ đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp huyện giảm và 500 triệu đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã giảm để hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính.

² Sau sáp nhập, số đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh giảm 03 huyện và số đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh giảm 38 xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3881/UBND-KT

Bình Dương, ngày 22 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về nguyên tắc, tiêu chí, định
mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước giai
đoạn 2026-2030

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: 35292....
	Ngày: 24.7.2024
Chuyên:	
Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký hiệu HS:	

Thực hiện Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030;

Qua rà soát và xem xét kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1941/SKHĐT-TH ngày 20/7/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương có ý kiến góp ý như sau:

Tại điểm c khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết quy định về cơ sở tính điểm phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương giai đoạn 2026 - 2030 theo các tiêu chí:

- Tiêu chí dân số: đề nghị bổ sung nội dung chỉ tiêu tốc độ gia tăng dân số cơ học của các địa phương.

- Tiêu chí trình độ phát triển: đề nghị bổ sung chỉ tiêu GRDP, tỷ lệ đô thị hóa, số thu xuất khẩu.

- Tiêu chí diện tích: đề nghị bổ sung mật độ dân số/diện tích.

- Tiêu chí vùng: đề nghị bổ sung các vùng bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu.

Các nội dung còn lại, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương kính chuyển Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT. HĐND, Đoàn ĐBQH;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Sở KHĐT, Sở TC;
- LĐVP, Kh, Tr, TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Minh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3320** /UBND-TH

Điện Biên, ngày **25** tháng 7 năm 2024

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị quyết của UBND tỉnh về nguyên
tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn
2026-2030.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2026-2030;

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2026-2030 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo, UBND tỉnh Điện Biên cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo và tham gia góp ý một số nội dung như sau:

1. Đối với các nội dung tham gia trực tiếp về nguyên tắc tiêu chí phân bổ:

(1) Tại khoản 6, Điều 4: Đề nghị nghiên cứu sửa lại như sau: Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án kết nối, có tác động liên vùng, các dự án giao thông đã có trong Nghị quyết của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Chính phủ về phát triển vùng Trung du và miền núi phía Bắc yêu cầu đến năm 2030 phải hoàn thành; các dự án đầu tư khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng cửa khẩu của vùng Trung du và miền núi phía Bắc (như đầu tư nâng cấp hạ tầng cửa khẩu và hạ tầng kết nối với khu vực cửa khẩu Quốc tế Tây Trang (Điện Biên); A Pa Chải (Điện Biên) - Long Phú (Trung Quốc), dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội,....., an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chuyển đổi xanh.

(2) Tại khoản 2, điều 9:

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm tiêu chí: Về cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông kết nối (đối với các địa phương còn nhiều khó khăn về hạ tầng cần cần nghiên cứu tính điểm ưu tiên).

- Đối với các Tiêu chí bổ sung (theo nội dung dự thảo): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu theo hướng tăng điểm cho các tiêu chí bổ sung, lý do các tiêu chí bổ sung về cơ bản để ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương còn nhiều khó khăn, các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới,... việc tăng điểm sẽ góp

phần cho các địa phương tăng thêm nguồn lực để thực hiện

2. Một số nội dung khác

(1) Tại điểm a khoản 10 Điều 3: Đề nghị sửa lại cụm từ “**ổn định đất lúa**” thành “**bảo vệ đất trồng lúa**”. Lý do:

- Theo điểm a khoản 2 Điều 9 Luật Đất đai năm 2024: Phân loại đất trồng cây hàng năm gồm: “đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác”. Như vậy, sử dụng cụm từ “đất trồng lúa” để đúng với phân loại đất tại Luật Đất đai năm 2024.

- Tại khoản 2 Điều 182 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “Nhà nước có chính sách hỗ trợ, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao; **bảo vệ đất trồng lúa**, hạn chế chuyển đất trồng lúa sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp”; đồng thời tại điểm đ khoản 2 Điều 65 Luật Đất đai 2024 cũng quy định: “Khoanh vùng các khu vực sử dụng đất cần quản lý nghiêm ngặt, gồm: đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên”. Do đó, việc phân bổ vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án đối với đất trồng lúa là rất cần thiết để “bảo vệ đất trồng lúa” theo đúng tinh thần của Luật Đất đai năm 2024.

(2) Khoản 1 Điều 9, đề nghị sửa nội dung “Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết này” thành “Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này” để bảo đảm tính chính xác.

(3) Điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6, điểm c khoản 2 Điều 9 sử dụng các dấu gạch đầu dòng để thể hiện các ý trong một điểm là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa lại các quy định trên.

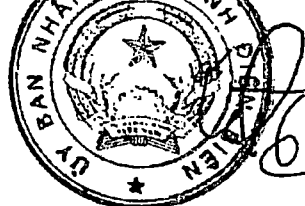
(4) Đề nghị thống nhất sử dụng kỹ thuật viện dẫn các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 24 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh Điện Biên gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-SKH

Đắk Nông, ngày tháng năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước giai
đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030; Qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông có một số góp ý như sau:

(1) Tại điểm đ Khoản 8, Điều 4 về nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, về phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư (bao gồm vốn chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030, vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư giai đoạn sau) là chưa hợp lý. Do theo Khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công quy định về điều kiện đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn là “các chương trình, dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư”. Do đó, đối với vốn chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030, thì đối với nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư trước phê duyệt chủ trương đầu tư phải được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư trước giai đoạn 2026-2030, đối với vốn chuẩn bị đầu tư cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư sau khi đã được phê duyệt chủ trương đầu tư thì được tổng hợp chung trong kế hoạch trung hạn của dự án khởi công mới. Như vậy, đối với phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 chỉ thực hiện dự nguồn cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư giai đoạn sau. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh tại Khoản 8, Điều 4: sắp xếp thứ tự ưu tiên phân bổ vốn giữa điểm đ sang điểm e và ngược lại.

Mặt khác, tại thời điểm xây dựng kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030 chưa xác định được danh mục cụ thể cho giai đoạn sau, do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự thảo tại nhiệm vụ phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư giai đoạn sau cho phép địa phương tự phân bổ chi tiết cho các dự án.

(2) Tại tiết (i), điểm b, khoản 2, Điều 5 về cơ cấu phân bổ vốn ngân sách trung ương, dự thảo quy định “dành tối đa không quá 30% để bổ sung có mục tiêu cho địa phương”.

Theo tình hình phân bổ vốn trong các giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025, thì theo mức phân bổ trên tỉnh Đắk Nông chỉ được hỗ trợ đáp ứng được 42-45% nhu cầu đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương. Ngoài ra, vốn ngân sách trung ương do các Bộ ngành quản lý chỉ đầu tư trên địa bàn tỉnh được 1-2 dự án với tổng mức trên dưới 1.000 tỷ đồng.

Mặt khác, Tây Nguyên đã có Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 8/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng địa bàn Tây Nguyên; và tỉnh Đắk Nông đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 31/12/2023.

Do đó, trong điều kiện nguồn ngân sách tỉnh còn khó khăn, chỉ đáp ứng đầu tư các dự án quy mô nhỏ, phần lớn vốn đầu tư phát triển phụ thuộc vào ngân sách trung ương hỗ trợ. Để đảm bảo nguồn lực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết vùng của Bộ Chính trị; các đề án của Thủ tướng Chính phủ và Quy hoạch tỉnh, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh nội dung tại tiết (i), điểm b, khoản 2, Điều 5, cụ thể: **“nâng mức bổ sung có mục tiêu cho địa phương từ 30% lên 40%”** để đáp ứng cơ bản nguồn lực cho địa phương thực hiện.

(3) Tỉnh Đắk Nông nằm ở cửa ngõ phía Tây Nam của Tây Nguyên, có diện tích đất tự nhiên tương đối lớn nhưng mật độ dân số còn thấp. Tỉnh Đắk Nông có 40 dân tộc cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chủ yếu là người dân di cư tự do vào sinh sống, lập nghiệp. Đặc điểm khí hậu thổ nhưỡng thuận lợi cho tỉnh phát triển trồng cây công nghiệp lâu năm, chiếm diện tích chủ yếu trong diện tích phát triển nông nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh có vị trí chiến lược trong quốc phòng, an ninh quốc gia, với hơn 141km đường biên giới với Vương quốc Campuchia, có 02 cửa khẩu và nằm trong vùng tam giác phát triển Campuchia – Lào - Việt Nam.

Trong 10 năm qua, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Bộ ngành trung ương, tỉnh Đắk Nông đã có những bước phát triển về kinh tế xã hội, ổn định nhân dân. Tuy nhiên, trong điều kiện trong điều kiện nguồn ngân sách tỉnh

hạn hẹp, phần lớn vốn đầu tư phát triển phụ thuộc vào ngân sách trung ương hỗ trợ nhưng ngân sách trung ương hỗ trợ phân bổ về cho tỉnh chỉ đáp ứng được hơn 40% nhu cầu đầu tư.

Từ tình hình nêu trên, để đáp ứng đảm bảo nhu cầu đầu tư hạ tầng kỹ thuật cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Quy hoạch được duyệt, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung một số nội dung tại các tiêu chí tính điểm số phân bổ, cụ thể như sau:

- Tiêu chí diện tích: đề nghị bổ sung tiêu chí “diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm”.

- Tiêu chí vùng: đề nghị bổ sung tiêu chí “vùng Tây Nguyên”.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Văn phòng đoàn ĐBQH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KT, THQH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
TUQ. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN**

**GIÁM ĐỐC
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Trần Đình Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4656 /UBND-TCĐT

Bến Tre, ngày 21 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy
định về nguyên tắc, tiêu chí và
định mức phân bổ vốn đầu tư
công nguồn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 về góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 (*dự thảo Nghị quyết*). Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre có ý kiến góp ý như sau:

1. Về dự thảo Nghị quyết: Thông nhất phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng của dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

2. Về góp ý nội dung dự thảo:

2.1. Đề nghị bổ nguyên tắc tại điểm c khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết “*Các nhiệm vụ, chương trình, dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương phải bảo đảm đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công*”. Lý do: Nội dung này đã có quy định trong nguyên tắc chung tại Điều 4.

2.2. Đề nghị bổ sung vào điểm a khoản 1 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc phân bổ vốn, thành nội dung “...*với việc ưu tiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, vùng Tây nguyên, vùng Đồng bằng sông Cửu Long*”;

Lý do: Tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc phân bổ vốn: “*Bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, các địa phương có số thu lớn, có tỷ lệ điều tiết cao về ngân sách trung ương, với việc ưu tiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long, các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn khác để góp phần thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các vùng miền trong cả nước;*”, trong đó đã ưu tiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long phải đối mặt với nhiều thách thức do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, quá trình phát triển ở thượng nguồn sông Mê Kông... gây tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, ô nhiễm

nguồn nước, sạt lở, lún sụt... Vì vậy, đề nghị **bổ sung** ưu tiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long và đề **kế thừa** Nghị quyết 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2.3. Đề nghị cập nhật, bổ sung vào điểm d Điều 9 Dự thảo Nghị quyết về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương trong nước bổ sung có mục tiêu cho địa phương, **thành nội dung**:

“- Ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn còn thiếu của các dự án thuộc danh mục của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025; thu hồi vốn ứng trước;

- Số vốn còn lại bố trí cho các dự án mới thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này, trong đó ưu tiên đầu tư vào các công trình, dự án lớn, dự án động lực, dự án có tính liên vùng, liên quốc gia, quốc tế, mang tính lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, vùng, quốc gia”

2.4. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung vào khoản 2 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết về tiêu chí, định mức phân bổ vốn. Đề nghị nghiên cứu **bổ sung** nội dung *“ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu được phân bổ cho dự án có quy mô từ nhóm B trở lên, trong đó vốn ngân sách trung ương bố trí 100% đối với dự án nhóm B”*.

2.5. Đề nghị nghiên cứu nội dung tại Điều 10 Dự thảo Nghị quyết về vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương. Trong đó:

Tại khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết: *“Tập trung đầu tư vào các công trình, dự án có tính liên tỉnh, liên huyện. Đầu tư tập trung, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có tính lan tỏa cao; đảm bảo không dàn trải, manh mún.”*. Tuy nhiên, tại Điều 9 Nghị quyết 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội **không quy định** nội dung này. Bên cạnh đó, đối với các tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, ngân sách địa phương còn khó khăn như vùng Trung du và miền núi phía bắc, vùng Tây nguyên và vùng Đồng bằng sông Cửu Long thì việc tập trung đầu tư vào các dự án có tính **liên tỉnh** là khó khả thi, vì đây là các dự án có quy mô lớn, ngân sách địa phương khó đảm bảo để triển khai và việc thống nhất giữa các địa phương sử dụng ngân sách địa phương để triển khai cũng gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

Đồng thời, tại khoản 3 Điều 10 Dự thảo Nghị Quyết đã quy định ngân sách địa phương phải đảm bảo các dự án liên vùng theo cam kết. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu **bổ** nội dung *“các dự án có tính liên tỉnh”* tại khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết.

3. Đề nghị bổ sung điều khoản vào Dự thảo Nghị quyết

- Đề nghị bổ sung nội dung *“Về quy định chuyển tiếp”*: Tại Nghị quyết 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy

định về chuyển tiếp, đề nghị nghiên cứu bổ sung các quy định về chuyển tiếp với các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, để tránh trường hợp vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đề nghị bổ sung “**Phụ lục phân loại, ngành lĩnh vực**” đối với dự án Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025 chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 phát hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết để kế thừa như đã có tại Nghị quyết 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Phòng: TH, KT, TCĐT;
- Lưu: VT, Th.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



***Nguyễn Trúc Sơn**

Số: 3812 /BGDDĐT-KHTC

V/v dự thảo Nghị quyết của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc,
tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn ngân sách nhà
nước giai đoạn 2026-2030

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, sau khi nghiên cứu dự thảo, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) có ý kiến như sau:

1. Bộ GDĐT cơ bản nhất trí với các nội dung dự thảo Nghị quyết gửi kèm Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 01/7/2024.

2. Bộ GDĐT có một số đề xuất, góp ý như sau:

- Tại khoản 3 Điều 3 Chương II quy định ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, đề nghị Quý Bộ cân nhắc, bổ sung, chỉnh sửa thành:

“3. Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: Các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ mục tiêu giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp thuộc các cấp học từ mầm non đến đại học và giáo dục thường xuyên; đầu tư cơ sở đào tạo cán bộ của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương”.

Lý do: Theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 43, khoản 2 Điều 44 Luật Giáo dục 2019, các cơ sở giáo dục thường xuyên không thuộc các cấp học từ mầm non đến đại học.

- Đề nghị bỏ đoạn “Sau khi xem xét Tờ trình số....” để phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về căn cứ pháp lý ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 9 quy định về phân bổ ngân sách địa phương, đề nghị cân nhắc điều chỉnh nội dung “...(không bao gồm các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia)...” thành “...(không bao gồm các dự án

¹ Khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư của ngành hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương)...”.

Lý do: Các dự án thành phần thuộc Chương trình đảm bảo cơ sở vật chất là những dự án đơn lẻ, giá trị nhỏ, thực hiện tại các địa bàn khác nhau rất cần ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ GDĐT gửi Quý Bộ để nghiên cứu, tổng hợp.

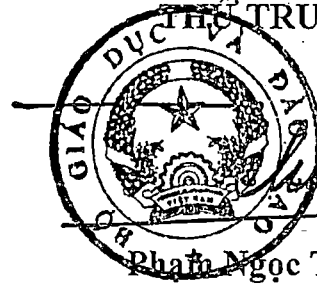
Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Lưu VT, KHTC(Thu).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Phạm Ngọc Thường

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2380 /SKHĐT-THQH

Bắc Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2024

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị quyết của UBND tỉnh về nguyên
tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn ngân sách nhà
nước giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2026-2030; Công văn số 3710/UBND-TH ngày 10/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu tại Công văn số 5351/BKHĐT-TH nêu trên, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Chỉ thị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Công văn số 5351/BKHĐT-TH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có bổ sung ý kiến như sau:

- Tại khoản 2 Điều 5 về Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách Trung ương trong nước giai đoạn 2026-2030, điểm b, nội dung (i), đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung thành: "(i) Dành tối đa không quá 30% để bổ sung có mục tiêu cho địa phương và được phân bổ theo ngành, lĩnh vực (không bao gồm vốn các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia; vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và vốn hỗ trợ mục tiêu cho các dự án theo chương trình phát triển vùng, liên vùng trên địa bàn các tỉnh từ ngân sách trung ương)".

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo và đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét tổng hợp dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, THQH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Văn Nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1003/UBND-KTTH

An Giang, ngày 25 tháng 7 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Tuy nhiên tại điểm a Khoản 1 Điều 9 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung vùng Đồng bằng sông Cửu Long (tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội); là vùng ưu tiên bố trí nguồn lực để góp phần thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển, kết cấu hạ tầng, mức sống giữa các vùng miền trong cả nước. Cụ thể như sau:

- Tại Dự thảo: “*Bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, vùng kinh tế động lực, cực tăng trưởng, các địa phương có số thu lớn, có tỷ lệ điều tiết cao về ngân sách trung ương với việc ưu tiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, vùng Tây Nguyên, các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn khác.....*”

- Đề nghị điều chỉnh: “*Bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, vùng kinh tế động lực, cực tăng trưởng, các địa phương có số thu lớn, có tỷ lệ điều tiết cao về ngân sách trung ương với việc ưu tiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long, vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, vùng Tây Nguyên, các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn khác.....*”

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: các PCT (để b/c);
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTTH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



* Lê Văn Phước

TH

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3729 /BNG-QTTV

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024

V/v cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2026-2030

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 35304...
ĐẾN Ngày: 24.7.2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chuyên:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Phúc công văn số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Quý Bộ về việc cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) giai đoạn 2026-2030, sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo, Bộ Ngoại giao xin tham gia ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết.

2. Ngày 08/7/2024, Bộ Ngoại giao đã có văn bản gửi Quý Bộ số 3416/BNG-QTTV trong đó nêu rõ theo quy định, đến hết năm 2025, toàn bộ số vốn chưa sử dụng của Nghị quyết số 1276/NQ-UBTVQH14 ngày 20/5/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (gọi tắt là Nghị quyết số 1276) thu hồi vào NSNN. Như vậy, các dự án đang triển khai chưa thể hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 (03 dự án tại Nhật Bản, Hungary và Slovakia) phải chuyển sang giai đoạn 2026-2030 và sẽ không có vốn để thực hiện dự án.

Để bảo đảm nguồn vốn thực hiện cho 03 dự án nêu trên, Bộ Ngoại giao xin kiến nghị Quý Bộ xem xét, bổ sung các dự án đang sử dụng nguồn vốn Nghị quyết số 1276 chưa thể hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 vào đối tượng ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn NSNN. Đồng thời, để có cơ sở lập kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2026-2030, Bộ Ngoại giao xin kiến nghị bổ sung nội dung tại một số Điều của dự thảo Nghị quyết như sau:

- Tại khoản 6 Điều 4:

"Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội nhanh, bền vững, chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, các dự án đang thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 1276/NQ-

UBTVQH14 ngày 20/5/2021 của Ủy ban Thường vụ quốc hội, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo... ”.

- Điểm a khoản 1 Điều 5:

“Bảo đảm tương quan hợp lý về cơ cấu phân bổ vốn đầu tư giữa các bộ, cơ quan trung ương và giữa các ngành, lĩnh vực; vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương; ưu tiên vốn để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể bao gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, ..., dự án quốc phòng, an ninh, các dự án đang thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 1276/NQ-UBTVQH14 ngày 20/5/2021 của Ủy ban Thường vụ quốc hội, tư pháp, khoa học công nghệ, ... ”.

- Tiết ii điểm b khoản 2 Điều 5:

“Phân bổ cho các-nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể bao gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, đường sắt đô thị, dự án kết nối, có tác động liên vùng, dự án có ý nghĩa thúc đẩy kinh tế- xã hội nhanh, bền vững, chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, các dự án đang thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 1276/NQ-UBTVQH14 ngày 20/5/2021 của Ủy ban Thường vụ quốc hội, tư pháp, khoa học công nghệ, ... ”.

- Tại điểm a khoản 1 Điều 8:

“Ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho các dự án chuyển tiếp thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các dự án đang thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 1276/NQ-UBTVQH14 ngày 20/5/2021 của Ủy ban Thường vụ quốc hội”.

Bộ Ngoại giao xin gửi ý kiến tham gia góp ý dự thảo Nghị Quyết để Quý Bộ tổng hợp và trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ, hợp tác của Quý Bộ./. *ry*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, QTTV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Hằng

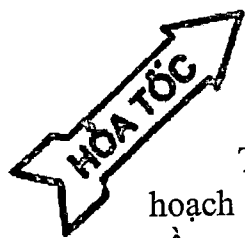
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5027 /UBND-TH

Bắc Kạn, ngày 20 tháng 7 năm 2024

Vv góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội về nguyên
tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
vốn đầu tư công nguồn ngân sách
nhà nước giai đoạn 2026-2030



Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 5351/BKHĐT-TH ngày 09/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Tại điểm o, khoản 10, điều 3, dự thảo quy định “*Cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã*”.

Đề nghị bổ sung thêm nội dung “*Ủy thác vốn qua ngân hàng chính sách xã hội*” trong các ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 để phù hợp với quy định tại khoản 5, điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Tại điểm b, khoản 2, điều 5, dự thảo quy định: “*Cơ cấu phân bổ vốn ngân sách trung ương dành tối đa không quá 30% để bổ sung có mục tiêu cho địa phương và phân bổ theo ngành, lĩnh vực (không bao gồm vốn các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài)*”. Đề nghị làm rõ hơn về cơ sở xác định tỷ lệ phân bổ tối đa không quá 30% cho các địa phương nêu trên.

3. Tại điểm c, khoản 2, điều 9 quy định về tiêu chí phân bổ vốn gồm các tiêu chí: Dân số, trình độ phát triển, diện tích, đơn vị hành chính cấp huyện và các tiêu chí bổ sung. Các tiêu chí trên đã cơ bản phản ánh điều kiện và trình độ phát triển của các địa phương; tuy nhiên vẫn chưa đầy đủ, đề nghị xem xét bổ sung trong các tiêu chí bổ sung:

- Tiêu chí môi trường cho các tỉnh có diện tích rừng lớn, tỷ lệ che phủ rừng cao, có khả năng hấp thụ khí CO₂, bảo vệ môi trường cho cả nước.

- Tiêu chí vùng, bổ sung cho các tỉnh thuộc các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (thu ngân sách nhà nước thấp, hệ thống hạ tầng còn khó khăn...).

Trên đây là nội dung góp ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- CVP, các PCVP;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, Huân.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Quang Tuyên